

Số: 08 /QĐ- KL-VP

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Thông tin và chuyển đổi số thuộc Cục Kiểm lâm

CỤC TRƯỞNG CỤC KIỂM LÂM

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1586/QĐ-BNN-TCCB ngày 19/4/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kiểm lâm;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Cục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Phòng Thông tin và chuyển đổi số là tổ chức thuộc Cục Kiểm lâm có chức năng tham mưu, giúp Cục trưởng thực hiện về công nghệ thông tin, dữ liệu thông tin, theo dõi diễn biến rừng, kiểm kê rừng và chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của Cục.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về thông tin và chuyển đổi số

a) Trình Cục trưởng kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển hạ tầng số, các nền tảng số, cơ sở dữ liệu và các ứng dụng, dịch vụ số; an toàn thông tin; công tác lưu trữ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của Cục;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin; chuyển đổi số; công tác lưu trữ và thông tin tư liệu ngành tại các đơn vị thuộc Cục;

c) Tham mưu về ứng dụng công nghệ thông tin, dữ liệu và chuyển đổi số chuyên ngành quản lý nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Cục;

d) Tham mưu về thông tin dữ liệu: xây dựng, quản lý, vận hành, thu thập, cập nhật, xử lý, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số, của các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Cục. Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra,

giám sát và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu, quản trị và khai thác dữ liệu số.

2. Về theo dõi diễn biến rừng, kiểm kê rừng, lập hồ sơ quản lý rừng

a) Trình Cục trưởng kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn về theo dõi diễn biến rừng, kiểm kê rừng, lập hồ sơ quản lý rừng thuộc phạm vi quản lý của Cục;

b) Hướng dẫn, kiểm tra các địa phương thực hiện theo dõi diễn biến rừng, kiểm kê rừng và lập hồ sơ quản lý rừng; tổng hợp kết quả kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng toàn quốc;

c) Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, kiểm kê rừng.

3. Về công nghệ thông tin

a) Tham mưu thẩm định về mục tiêu, nội dung, kỹ thuật, công nghệ, quy mô, giải pháp, kết quả các dự án theo quy định của pháp luật đối với các dự án chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin của Cục và các đơn vị trực thuộc;

b) Thiết lập, duy trì hoạt động của hệ thống công nghệ thông tin gồm: mạng nội bộ; kết nối Internet; hệ thống thư điện tử, trang tin điện tử của Cục; các thiết bị công nghệ thông tin để đảm bảo an toàn đối với hệ thống máy chủ và các máy tính cá nhân trong cơ quan Cục đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin của Cục thống nhất với hệ thống công nghệ thông tin của Bộ;

c) Triển khai ứng dụng và phát triển các phần mềm, công cụ, cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác chuyên môn của các đơn vị trực thuộc và công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Cục; quản lý, ứng dụng phần mềm văn phòng điện tử, Chính phủ điện tử, chuyển đổi số theo quy định hiện hành về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan quản lý Nhà nước;

d) Chủ trì kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số; tổ chức điều phối, kiểm tra, giám sát và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu; hướng dẫn và giám sát thực hiện các hoạt động quản trị dữ liệu số, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu số;

đ) Đề xuất việc mua sắm, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, cài đặt phần mềm máy chủ, máy tính và các thiết bị công nghệ thông tin của Cục và các tổ chức, đơn vị thuộc Cục.

4. Về đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn

a) Chủ trì tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công nghệ thông tin, dữ liệu thông tin, theo dõi diễn biến rừng, kiểm kê rừng và chuyển đổi số cho kiểm lâm toàn quốc;

b) Tổng hợp, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho kiểm lâm toàn quốc.

5. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Cục; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thuộc phạm vi quản lý của Phòng.

6. Xây dựng mô tả vị trí việc làm, cơ cấu ngạch và số lượng công chức của Phòng; quản lý công chức, người lao động, hồ sơ, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Cục trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Thông tin và chuyển đổi số có Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng do Cục trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp của Bộ và quy định của pháp luật.

a) Trưởng phòng điều hành hoạt động của Phòng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng; bố trí công chức phù hợp với nhiệm vụ được giao và đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo phân công của Trưởng phòng; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Công chức của Phòng thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Thông tin và chuyển đổi số, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Cục Kiểm lâm và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Quốc Trị (để báo cáo);
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ;
- Lãnh đạo Cục;
- Các cơ quan đơn vị thuộc Cục;
- Lưu: VT, VP.

